

Số: 959/KH-UBND

Bắc Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2012

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 04/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm (ATTP) giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030; Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kiến thức, thực hành về ATTP, thiết lập hệ thống kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống và chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng và bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

2. Yêu cầu: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác ATTP; xác định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp, mỗi ngành, địa phương, đơn vị trong công tác bảo đảm ATTP; đẩy mạnh hoạt động xã hội hoá và huy động nhiều nguồn lực tham gia công tác bảo đảm ATTP.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đến năm 2015: Các quy hoạch tổng thể về ATTP từ sản xuất đến tiêu dùng được triển khai trên cơ sở hệ thống quản lý đủ mạnh, có hiệu lực, có tác động rõ rệt và toàn diện tới việc cải thiện tình trạng ATTP.

- Đến năm 2020: Việc kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm cơ bản được thiết lập và phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Nâng cao kiến thức và thực hành về ATTP

- Đến năm 2015: 80% người quản lý (bao gồm lãnh đạo các sở, ngành liên quan; lãnh đạo UBND các cấp; lãnh đạo các sở chuyên ngành: Y tế, NN&PTNT, Công thương; lãnh đạo các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm); 70% người sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm có kiến thức, thực hành đúng về ATTP.

- Đến năm 2020: 100% người quản lý; 95% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; 80% người tiêu dùng thực phẩm có kiến thức và thực hành đúng về ATTP.

2.2. Mục tiêu 2: Tăng cường năng lực hệ thống quản lý ATTP

- Đến năm 2015:

+ Có từ 1 - 2 phòng kiểm nghiệm ATTP tuyến tỉnh đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005; hình thành hệ thống cảnh báo nhanh và quản lý nguy cơ về ATTP.

+ Trên 30% đơn vị quản lý nhà nước về ATTP ở các ngành, các cấp được kiện toàn và đi vào hoạt động; thành lập, củng cố lực lượng thanh tra chuyên ngành về ATTP.

+ 70% cán bộ quản lý ATTP cấp tỉnh; 50% cán bộ quản lý ATTP cấp huyện; 30% cán bộ quản lý ATTP cấp xã, phường được tập huấn chương trình cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ; 60% cộng tác viên ATTP ở tuyến xã, phường được tập huấn kiến thức về ATTP.

- Đến năm 2020:

+ 100% cán bộ quản lý ATTP các cấp được tập huấn chương trình cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ; 100% cộng tác viên ATTP ở tuyến xã, phường được tập huấn kiến thức về ATTP.

+ Trên 80% đơn vị quản lý nhà nước về ATTP ở các ngành, các cấp được kiện toàn và đi vào hoạt động có hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành về ATTP.

2.3. Mục tiêu 3: Cải thiện tình trạng bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Đến năm 2015:

+ 30% cơ sở nuôi hoặc vùng thâm canh; trên 10% cơ sở trồng trọt, chăn nuôi hoặc vùng quảng canh được công nhận Quy phạm thực hành tốt (GaqP) hoặc Quy tắc nuôi thủy sản có trách nhiệm (CoC).

+ 50% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể (sau đây gọi chung là cơ sở thực phẩm) được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định; 100% siêu thị được kiểm soát ATTP; 50% chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (không bao gồm chợ tự phát).

- Đến năm 2020:

+ Trên 60% cơ sở nuôi hoặc vùng thâm canh và ít nhất 20% cơ sở nuôi hoặc vùng quảng canh được công nhận Quy phạm thực hành tốt (GaqP) hoặc Quy tắc nuôi thủy sản có trách nhiệm (CoC).

+ 80% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định; 80% chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (không bao gồm chợ tự phát).

2.4. Mục tiêu 4: Hạn chế tình trạng ngộ độc thực phẩm cấp tính

Tỷ lệ mắc trong các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận giảm xuống còn dưới 8 trường hợp/100.000 dân vào năm 2015 và dưới 7 trường hợp/100.000 dân vào năm 2020.

3. Tầm nhìn 2030

Đến 2030, công tác ATTP được quản lý một cách chủ động, có hiệu quả dựa trên kết quả và thực hiện kiểm soát theo chuỗi; 100% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP; 100% cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm đạt điều kiện bảo đảm ATTP.

III. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Công tác tổ chức chỉ đạo

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đối với công tác bảo đảm ATTP trong toàn bộ "Chuỗi cung cấp thực phẩm" tại địa phương. Người đứng đầu địa phương, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện đối với công tác bảo đảm ATTP tại địa phương, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Hàng năm, đưa chỉ tiêu bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và coi đây là các chỉ tiêu phát triển cần được ưu tiên thực hiện; lồng ghép các hoạt động bảo đảm ATTP với chương trình phòng, chống suy dinh dưỡng và các chương trình khác. Các cấp ủy đảng, chính quyền căn cứ vào tình hình bảo đảm ATTP của địa phương, đơn vị để chủ động xây dựng và ban hành các văn bản, nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm ATTP.

- Xây dựng, quy hoạch vùng sản xuất nguyên liệu thực phẩm, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn với quy mô tập trung gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới; áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng ATTP phù hợp với việc phát triển thị trường hàng hóa ATTP trong nước cũng như xuất khẩu.

- Xây dựng, củng cố hệ thống cán bộ chuyên trách và đội ngũ cộng tác viên tuyên truyền ATTP, tập trung phát triển đội ngũ tuyên truyền viên thuộc các tổ chức xã hội, các hiệp hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, người dân tộc thiểu số nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về ATTP đến các nhóm đối tượng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành chức năng như Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công thương... trong quản lý và thanh tra, kiểm tra, giám sát "Chuỗi cung cấp thực phẩm".

2. Công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP

Triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông về ATTP nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, phong tục, tập quán sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt, ăn uống góp phần bảo vệ sức khỏe, tính mạng con người; nâng cao đạo đức kinh doanh, ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đẩy mạnh việc tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt cũng như phê phán những hành vi sai trái trong thực hiện các quy định về ATTP. Phát huy vai trò hệ thống thông tin, tuyên truyền sẵn có ở các địa phương; phổ biến, quán triệt quy định pháp luật và nội dung hướng dẫn thực hiện công tác bảo đảm ATTP; xây dựng chuyên mục, chuyên trang về ATTP trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bắc Giang; xây dựng các ấn phẩm hướng dẫn kiến thức, thực hành về ATTP.

2.1. Đối tượng truyền thông: Các nhà quản lý; người sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

2.2. Hình thức truyền thông

- Truyền thông gián tiếp: Tăng thời lượng, chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa đài tại địa phương; kết hợp với các hình ảnh trực quan như tranh, ảnh, pano, băng rôn, tờ rơi... để chuyển tải thông điệp truyền thông đến các nhóm đối tượng.

- Truyền thông trực tiếp: Huy động đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp; Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các hiệp hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp; các doanh nghiệp thực phẩm để tổ chức, triển khai hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức pháp luật, thực hành bảo đảm ATTP thông qua hình thức tổ chức các phong trào trong cộng đồng dân cư và các cấp hội; tổ chức hội thảo, hội thi, hội nghị, nói chuyện chuyên đề; sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và các buổi họp dân; triển khai tư vấn, hướng dẫn trực tiếp trong quá trình thanh tra, kiểm tra về ATTP.

2.3. Nội dung truyền thông

a) Các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về bảo đảm ATTP

- Luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện, văn bản quy định về bảo đảm ATTP trong “Chuỗi cung cấp thực phẩm” như: Luật ATTP số 55/2010/QH12; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11; Luật Thủy sản số 17/2003/QH11; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Pháp lệnh Thú y số 18/2004/PL-UBTVQH11; Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 36/2001/PL-UBTVQH10; Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11; Pháp lệnh giống vật nuôi số 16/2004/PL-UBTVQH11; Luật Thanh tra sửa đổi số 56/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, Pháp lệnh về lĩnh vực ATTP.

- Các văn bản chỉ đạo của Đảng về công tác bảo đảm ATTP: Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 06/2007/CT-TTg ngày 28/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các biện pháp cấp bách bảo đảm VSATTP.

- Các văn bản qui định về điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ thực phẩm.

- Danh mục các hoá chất, phụ gia được sử dụng trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm; danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.

b) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

- Kiến thức khoa học trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản thực phẩm sạch, an toàn; sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y trong chăn nuôi, trồng trọt.

- Những điều cần biết về chất lượng ATTP; biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi và cây trồng; biện pháp phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm ở người.

- Những lời khuyên dành cho người nội trợ; 10 lời khuyên về VSATTP.

3. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý ATTP

3.1. Kiện toàn và tăng cường năng lực hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP các cấp thực hiện theo Luật ATTP và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm ATTP

- Thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP các cấp:

+ *Tuyến tỉnh*: Đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách khối văn hóa - xã hội làm Trưởng Ban; Giám đốc Sở Y tế làm Phó Ban thường trực; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương làm Phó Ban; Giám đốc các sở, ngành, đoàn thể làm thành viên: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân.

+ *Tuyến huyện, thành phố*: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách khối văn hóa - xã hội làm Trưởng Ban; Trưởng phòng Y tế làm Phó Ban thường trực; Trưởng phòng NN&PTNT, Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng, Giám đốc Trung tâm y tế làm Phó Ban; các thành viên khác là thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đoàn thể ở địa phương như: Trạm Thú y; phòng Tài nguyên và Môi trường; Công an; phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Văn hóa Thông tin; Đài truyền thanh; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân.

+ *Tuyến xã, phường, thị trấn*: Đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND phụ trách khối văn hóa - xã hội làm Trưởng Ban; Trưởng Trạm Y tế và cán bộ khuyến nông làm Phó Ban; các thành viên khác là trưởng các ngành: Thú y, Công an, Văn hóa thông tin, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân và Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn.

- Tăng cường sự chỉ đạo, hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành và của cơ quan chuyên môn các cấp. Hằng năm, xây dựng kế hoạch, chỉ đạo mọi hoạt động về bảo đảm ATTP của “Chuỗi cung cấp thực phẩm” theo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các địa phương đảm bảo phù hợp, sát với tình hình thực tế.

- Tăng cường sự chỉ đạo, hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành và của cơ quan chuyên môn các cấp. Hằng năm, xây dựng kế hoạch, chỉ đạo mọi hoạt động về bảo đảm ATTP của “Chuỗi cung cấp thực phẩm” theo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các địa phương đảm bảo phù hợp, sát với tình hình thực tế.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp, phân định rõ trách nhiệm của các ngành trong quản lý, truyền thông kiến thức và thanh tra, kiểm tra về ATTP.

3.2. Kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhà nước về ATTP

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung nhân lực và nâng cao năng lực hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản

và Thủy sản, Chi cục Quản lý thị trường, các đơn vị tham gia quản lý nhà nước về ATTP thuộc ngành Y tế, NN&PTNT, Công Thương.

- Xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng thanh tra ATTP trong các đơn vị được giao chức năng thanh tra chuyên ngành để chủ động kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm về chất lượng ATTP, từng bước lập lại trật tự, kỷ cương trong quản lý “Chuỗi cung cấp thực phẩm” theo đúng quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo tại các trường chuyên ngành theo hình thức liên doanh, liên kết; đào tạo liên thông; đào tạo theo địa chỉ; đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý ATTP tại các tuyến nhằm cung cấp kịp thời nguồn nhân lực có chất lượng thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học về ATTP, đặc biệt là những nghiên cứu có ý nghĩa ứng dụng thực tiễn, đề xuất giải pháp can thiệp nhằm cải thiện tình trạng ATTP; xây dựng các mô hình điểm và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong quản lý, sản xuất và kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.3. Nâng cao năng lực kiểm nghiệm ATTP

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực một số phòng thí nghiệm tuyến tỉnh thuộc ngành Y tế, NN&PTNT đáp ứng yêu cầu chung về năng lực của phòng thí nghiệm và hiệu chuẩn theo ISO/IEC 17025:2005; đồng thời tiếp tục nâng cao năng lực các phòng thí nghiệm phân tích hiện có; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ, ứng dụng khoa học tiên tiến trong kiểm nghiệm ATTP... Sử dụng có hiệu quả nguồn đầu tư của dự án nâng cao năng lực xét nghiệm tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh bằng nguồn vốn ADB của Trung ương để nâng cấp labo kiểm nghiệm đạt chuẩn theo ISO/IEC 17025: 2005, đáp ứng kịp thời yêu cầu kiểm soát chất lượng ATTP. Huy động các nguồn lực xây dựng các phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025: 2005, đáp ứng yêu cầu quản lý, kiểm nghiệm ATTP trong tình hình thực tế.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo và phân tích nguy cơ về ATTP của “Chuỗi cung cấp thực phẩm” theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành; nhằm đưa ra những khuyến cáo, cảnh báo kịp thời và nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm ATTP theo hướng chủ động “Quản lý dựa trên nguy cơ”; kịp thời áp dụng các biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố về ATTP, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn.

4. Nâng cao chất lượng bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

4.1. Triển khai công tác quản lý, hướng dẫn kỹ thuật

- Tổ chức quản lý thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành đã được Luật ATTP và các văn bản hiện hành quy định; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các địa phương trong quản lý cơ sở thực phẩm, tránh sự chồng chéo, bỏ sót, ảnh hưởng tới quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm của nhân dân.

- Quy hoạch các vùng sản xuất thực phẩm, các lò mổ, điểm giết mổ gia súc, gia cầm hợp vệ sinh, đảm bảo môi trường và ATTP gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới; tập trung chỉ đạo, triển khai áp dụng các thực hành sản xuất tốt (VietGAP, VietGAHP...) vào trong quá trình sản xuất rau, quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm.

- Quy hoạch và bố trí các chợ, điểm kinh doanh thực phẩm trên địa bàn bảo đảm hợp lý, thuận tiện cho nhân dân; tổ chức quản lý cơ sở kinh doanh hàng thực phẩm tươi sống trong chợ và các khu vực dân cư gắn với việc quản lý trật tự an toàn giao thông, bảo đảm ATTP và mỹ quan đô thị.

- Triển khai ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến, phù hợp với từng vùng, từng địa phương để tạo ra các sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi đạt năng suất, chất lượng và an toàn. Thử nghiệm và nhân rộng các mô hình áp dụng thực hành sản xuất tốt trong sản xuất rau, quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm gắn với chứng nhận và công bố tiêu chuẩn chất lượng theo “Chuỗi thực phẩm” nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường hoạt động tư vấn, hỗ trợ năng lực cho các doanh nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm trong việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý chất lượng ATTP tiên tiến như: chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với sản phẩm thực phẩm; thực hành sản xuất tốt (GMP); thực hành vệ sinh tốt (GHP); phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP); ISO...

4.2. Tăng cường kiểm soát “Chuỗi cung cấp thực phẩm”

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá (gọi chung là kiểm soát) về chất lượng ATTP chuyên ngành, liên ngành; tổ chức kiểm soát thường xuyên, đột xuất và tăng cường trong các dịp cao điểm như Tháng hành động vì chất lượng VSATTP; dịp Tết, lễ hội, mùa hè, mùa cưới... đối với từng “Chuỗi thực phẩm” theo chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành. Trong tổ chức kiểm soát chất lượng ATTP, phải xử lý thật nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm pháp luật về ATTP theo quy định hiện hành, từng bước lập lại trật tự, kỷ cương trong quản lý “Chuỗi cung cấp thực phẩm”.

a) Kiểm soát chất lượng ATTP trong trồng trọt, chăn nuôi

- Chủ động kiểm soát về chất lượng, vệ sinh ngay từ khâu đầu tiên của “Chuỗi cung cấp thực phẩm” như chất lượng cây con giống, vật nuôi; việc kinh doanh, sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật, thuốc thú; áp dụng các biện pháp thu hoạch, bảo quản thực phẩm an toàn trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

- Kiểm soát vệ sinh thú y, quy trình giết mổ; chủ động và tích cực kiểm dịch động vật; thường xuyên kiểm soát chất lượng, vệ sinh đối với tất cả sản phẩm thịt gia súc, gia cầm, thủy sản trước khi đưa tiêu thụ trên thị trường.

- Kiểm soát môi trường và việc sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi lưu thông, sử dụng trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi để đảm bảo thực phẩm khi thu hoạch không bị ô nhiễm, tồn dư hoá chất độc hại, vi sinh vật có thể gây ảnh hưởng tới sức khoẻ của con người.

b) Kiểm soát quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Quản lý, kiểm soát chất lượng, vệ sinh và môi trường của các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm trong các khu, cụm công nghiệp; các doanh nghiệp

hoặc cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm ngoài khu công nghiệp và tại hộ gia đình theo đúng quy định của pháp luật nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời các sản phẩm không bảo đảm chất lượng ATTP đưa ra thị trường tiêu dùng.

- Kiểm soát việc chấp hành về điều kiện vệ sinh cơ sở; chất lượng và điều kiện vệ sinh dụng cụ, trang thiết bị dùng trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống; theo dõi sức khỏe và tập huấn kiến thức ATTP của người tiếp xúc với thực phẩm; nguồn gốc, biện pháp bảo quản thực phẩm.

- Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu, lưu thông nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm nhằm hạn chế và ngăn chặn kịp thời tình trạng gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, thực phẩm nhập lậu theo đường tiểu ngạch, không bảo đảm ATTP.

c) Kiểm soát quảng cáo thực phẩm

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm hoặc người kinh doanh dịch vụ quảng cáo có trách nhiệm thực hiện việc quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật về quảng cáo.

- Các ngành, các địa phương tổ chức quản lý chặt chẽ các hình thức quảng cáo thực phẩm theo đúng quy định, đặc biệt là việc quảng cáo sản phẩm rượu, thực phẩm chức năng, các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ...phải được kiểm soát về nội dung quảng cáo, hướng dẫn sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

5. Hạn chế tình trạng ngộ độc thực phẩm cấp tính

- Củng cố và xây dựng hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm từ tỉnh đến thôn, bản; xây dựng hệ thống cộng tác viên ATTP tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và trong cộng đồng nhằm phát hiện sớm, áp dụng các biện pháp can thiệp kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tổ chức điều tra, thống kê, xác định nguyên nhân; báo cáo kịp thời theo đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn.

6. Tăng cường xã hội hoá công tác bảo đảm ATTP

- Đẩy mạnh xã hội hoá một số khâu dịch vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý chất lượng ATTP, phát huy vai trò của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia bảo đảm chất lượng ATTP.

- Tranh thủ sự hỗ trợ, đầu tư kinh phí của Trung ương, của các tổ chức quốc tế; tăng cường phát triển mô hình đầu tư liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước.

- Huy động các nguồn lực từ đông đảo nhân dân, các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể; các cơ sở thực phẩm trên địa bàn tích cực tham gia vào việc bảo đảm chất lượng ATTP “Từ trang trại đến bàn ăn”.

7. Kinh phí

- Tăng cường ngân sách nhà nước cho hoạt động quản lý về ATTP; từng bước tăng dần mức đầu tư và huy động ngày một nhiều hơn nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm ATTP, phấn đấu mức đầu tư hàng năm cho công tác bảo đảm ATTP tương đương với mức đầu tư trung bình của toàn quốc.

- Huy động từ các nguồn kinh phí nhà nước, kinh phí địa phương đóng góp, kinh phí viện trợ (nếu có) và kinh phí từ nguồn xã hội hoá công tác ATTP.

- Sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm nguồn kinh phí được đầu tư của các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp tỉnh

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức, triển khai có hiệu quả công tác bảo đảm ATTP theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh về những chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp trong quản lý nhà nước về ATTP; đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm ATTP của các sở, ban, ngành và các địa phương.

- Báo cáo định kỳ 6 tháng về tình hình hoạt động bảo đảm ATTP, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực về quản lý ATTP của tỉnh có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng:

+ Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về ATTP; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp với ngành NN&PTNT, Công thương, Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ trong quản lý và kiểm soát ATTP.

+ Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nhất là triển khai phổ biến sâu rộng Luật ATTP; cảnh báo sự cố ngộ độc thực phẩm; quản lý chặt chẽ nội dung thông tin, quảng cáo về thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và củng cố hệ thống quản lý ATTP từ tỉnh đến huyện, thành phố theo Quy hoạch phát triển Y tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 21/4/2009.

- Triển khai công tác đào tạo, tập huấn; công tác nghiên cứu khoa học và đề xuất cơ chế chính sách phù hợp để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chuyên môn, cán bộ quản lý ATTP trong ngành.

- Tổ chức quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng và các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ; quản lý ATTP dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm theo phân cấp của Bộ Y tế; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn và thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và ATTP tại các chợ trên địa bàn.

- Củng cố và tăng cường năng lực công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP đối với các đơn vị trực thuộc ngành. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Củng cố và xây dựng hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm từ tỉnh đến thôn, bản; xây dựng hệ thống cộng tác viên

ATTP tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và trong cộng đồng nhằm phát hiện sớm, áp dụng các biện pháp can thiệp kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Triển khai giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố về ATTP; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Hướng dẫn cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý ATTP; thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành vệ sinh tốt (GHP), hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).

- Thường xuyên, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn với UBND tỉnh, Bộ Y tế.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo việc quy hoạch, phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; xây dựng lò mổ và điểm giết mổ hợp vệ sinh; triển khai áp dụng GMP, GHP, HACCP cho các doanh nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm thuộc ngành quản lý; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp với ngành Công thương; Khoa học và Công nghệ; các tổ chức xã hội (*Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên...*) trong quản lý và kiểm soát ATTP.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm ATTP theo “Chuỗi thực phẩm” thuộc phạm vi ngành quản lý; đẩy mạnh việc chuyển đổi thực hành trong sản xuất, chế biến, nuôi trồng; đẩy nhanh việc triển khai các quy trình, quy phạm kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp, nông sản thực phẩm; đưa các giải pháp quản lý đối với hộ gia đình sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ và quản lý hoá chất bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi với việc triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức quản lý và kiểm soát ATTP đối với sản xuất ban đầu nông, lâm, thủy sản gồm quá trình trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, khai thác nông, lâm, thủy sản; quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với ngũ cốc; thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; trứng và các sản phẩm từ trứng; sữa tươi nguyên liệu; mật ong và các sản phẩm từ mật ong; thực phẩm biến đổi gen; muối; gia vị; đường; chè; cà phê; cacao; hạt tiêu; điều và các nông sản thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; ATTP tại các chợ trên địa bàn theo phân cấp của Bộ NN&PTNT.

- Tổ chức việc cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp của Bộ NN&PTNT.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP và các quy trình, quy phạm bảo đảm ATTP trong sản xuất nông sản thực phẩm; hướng dẫn cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý ATTP; thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành vệ sinh tốt (GHP), hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).

- Xây dựng và củng cố hệ thống quản lý ATTP từ tỉnh đến xã, phường; tăng cường chỉ đạo, triển khai công tác đào tạo, tập huấn và công tác nghiên cứu khoa học; đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp để nâng cao năng lực cho đội ngũ chuyên môn, cán bộ quản lý ATTP của ngành, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

- Triển khai giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm theo “Chuỗi cung cấp thực phẩm” thuộc ngành quản lý; phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố về ATTP; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Chủ động và tích cực phòng ngừa các bệnh, dịch cho đàn vật nuôi, cây trồng, nhất là các bệnh, dịch có khả năng lây truyền từ gia súc, gia cầm, thủy cầm sang người.

- Chỉ đạo, triển khai giám sát chủ động tồn dư hoá chất độc hại và vi sinh vật trong nông sản, thủy sản, động vật trước khi thu hoạch, sơ chế, bảo quản thực phẩm.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

4. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo việc quy hoạch, phát triển các chợ, siêu thị và quản lý ATTP thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp với ngành: NN&PTNT, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức xã hội (*Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên...*), các hiệp hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong quản lý và kiểm soát ATTP.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP và các quy trình, quy phạm bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; hướng dẫn cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý ATTP; thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành vệ sinh tốt (GHP), hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).

- Tổ chức quản lý và kiểm soát ATTP trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia; nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến bột, tinh bột; bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; các chợ, siêu thị và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm theo phân cấp của Bộ Công Thương.

- Củng cố và tăng cường năng lực kiểm soát về ATTP đối với các đơn vị trực thuộc ngành; tổ chức việc cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp của Bộ Công Thương.

- Thực hiện việc kiểm tra phòng, chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm;

- Triển khai giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm theo “Chuỗi cung cấp thực phẩm” thuộc ngành quản lý; phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa và

khắc phục sự cố về ATTP; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý ATTP thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với ngành liên quan trong việc xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo việc quy hoạch, bố trí kinh phí triển khai Chiến lược quốc gia về ATTP.

6. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với ngành liên quan trình UBND tỉnh bố trí ngân sách địa phương triển khai công tác bảo đảm ATTP hàng năm và từng giai đoạn; tổ chức kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Đảm bảo công tác đo lường, chất lượng các sản phẩm thực phẩm sau chế biến và lưu thông trên thị trường; phổ biến quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các mặt hàng lương thực, thực phẩm không đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng sản phẩm, những mặt hàng vi phạm nhãn mác, kiểu dáng công nghiệp; sản phẩm thực phẩm không thực hiện đúng hợp quy, hợp chuẩn..

8. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục triển khai và duy trì thực hiện các tiêu chí bảo đảm ATTP gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, thay đổi những phong tục, tập quán ăn uống mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe và tính mạng con người.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng bảo đảm ATTP trong các khu du lịch, lễ hội và tổ chức các sự kiện thể thao, văn hoá trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng trong việc chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật và kiểm soát ATTP đối với bếp ăn bán trú, dịch vụ ăn uống trong nhà trường; kiên quyết không để các cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống không đủ điều kiện bảo đảm ATTP tổ chức kinh doanh, dịch vụ trong các trường học.

- Phối hợp với ngành chức năng xây dựng các mô hình bếp ăn trong trường học đảm bảo ATTP gắn với tiêu chí “Trường đạt chuẩn” và phong trào dạy tốt, học tốt... của ngành giáo dục.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và triển khai các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường; kiên quyết xử lý những đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về môi trường, tạo môi trường sạch trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi; sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ động phối hợp với tổ chức công đoàn các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp tuyên truyền cho các cơ

sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người lao động hiểu, chấp hành nghiêm các chính sách, pháp luật về ATTP.

12. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT&TH, Báo Bắc Giang

- Chỉ đạo, triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông về ATTP; lồng ghép chương trình thông tin, truyền thông về ATTP với các chương trình thông tin, truyền thông khác.

- Huy động các nguồn lực tham gia hoạt động truyền thông về ATTP, tổ chức truyền thông thường xuyên và tăng cường triển khai trong tháng hành động vì chất lượng VSATTP, mùa hè, mùa cưới, các ngày lễ, các sự kiện lớn về chính trị, văn hóa, xã hội hàng năm của đất nước, của địa phương; tận dụng tối đa hệ thống thông tin, tuyên truyền sẵn có ở các địa phương; chú trọng phát huy vai trò của các phương tiện thông tin ở các thôn, bản; xây dựng chuyên mục, chuyên trang về ATTP trên Đài phát thanh, truyền hình, Báo Bắc Giang; dành thời lượng thích hợp để truyền tải những thông tin, thông điệp truyền thông về bảo đảm ATTP đến nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

13. Công an tỉnh: Chủ động phối hợp với các ngành chức năng như Y tế, Quản lý thị trường, NN&PTNT, Tài nguyên và Môi trường... trong việc phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và ATTP.

14. Các sở, ban ngành khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức chỉ đạo, triển khai công tác bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

15. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về ATTP; hàng năm, đưa chỉ tiêu bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; huy động nhiều nguồn lực tham gia vào công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn quản lý.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP của huyện, thành phố, đồng thời chỉ đạo các xã, phường, thị trấn kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP; phối hợp với các sở chuyên ngành triển khai việc quản lý, chứng nhận và công bố tiêu chuẩn chất lượng theo “Chuỗi thực phẩm”.

- Bố trí nguồn nhân lực, tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực cho công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn; hàng năm bố trí ngân sách đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị, nghiên cứu khoa học, quản lý ATTP.

- Quy hoạch các vùng; cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới; đầu tư phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, hệ thống bảo đảm chất lượng ATTP phù hợp với phát triển thị trường hàng hóa trong nước cũng như xuất khẩu.

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thực hành về ATTP, ý thức chấp hành pháp luật về quản lý ATTP cho nhân dân trên địa bàn; nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng và ý thức, thực hành của người tiêu dùng thực phẩm.

- Tổ chức quản lý, kiểm soát ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, các chợ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình và kết quả quản lý ATTP trên địa bàn theo quy định.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể nhân dân, các hiệp hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp



- Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên trong từng tổ chức tích cực hưởng ứng các hoạt động bảo đảm ATTP; các cấp Hội phụ nữ tiếp tục duy trì cuộc vận động “Phụ nữ cả nước thực hiện VSATTP vì sức khỏe gia đình và cộng đồng”, nhân rộng mô hình gia đình “5 không, 3 sạch” trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tăng cường tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chế biến thực phẩm, kiến thức lựa chọn, bảo quản, sử dụng thực phẩm an toàn; vận động các hội viên tích cực tham gia hoạt động phòng, chống dịch, bệnh cho đàn vật nuôi, cây trồng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm ở người.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về ATTP tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến 2030. Yêu cầu Giám đốc các sở, các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố tổ chức, thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ, các đoàn thể nhân dân;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các hiệp hội và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, TKCT, KT;
 - + Lưu: VX, VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Linh